

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 139/2023/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 03 năm 2023 giữa: Bà Phùng Thị Thu H, sinh năm 1978. Địa chỉ: Lô A7, khu quy hoạch Bà Triệu, Phường D, thành phố Đ, tỉnh L và ông Nguyễn Thành M, sinh năm 1974. Địa chỉ: Số 18/8 đường Trần Hưng Đạo, Phường J, thành phố Đ, tỉnh L.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 03 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phùng Thị Thu H và ông Nguyễn Thành M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về con chung: Bà Phùng Thị Thu H và ông Nguyễn Thành M thỏa thuận giao cho bà Phùng Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc Thảo N, sinh ngày 08/04/2007. Ông Nguyễn Thành M cấp dưỡng nuôi con 3.000.000^d/tháng cho đến khi con đủ tuổi thành niên theo quy định của pháp luật, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 04/2023.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn

phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015. Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con, không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2.2- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Phùng Thị Thu H và ông Nguyễn Thành M xác định không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3- Về án phí: Bà Phùng Thị Thu H thỏa thuận chịu 150.000^d án phí Hôn nhân gia đình và 150.000^d án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền 300.000^d bà H đã nộp tạm ứng phí theo biên lai thu tiền số 0011511 ngày 13/03/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân TP.Đà Lạt;
- UBND phường 4, Tp.Đà Lạt;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Chu Văn Bình